



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ ĐÔNG Á**
EAST ASIA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

Chương V

Microsoft PowerPoint 2013



Nội dung

- Giới thiệu PowerPoint 2013
- Tạo bài thuyết trình cơ bản
- Xây dựng nội dung bài thuyết trình
- Tạo hiệu ứng cho các đối tượng
- Tạo hiệu ứng chuyển trang
- Thiết lập trình chiếu



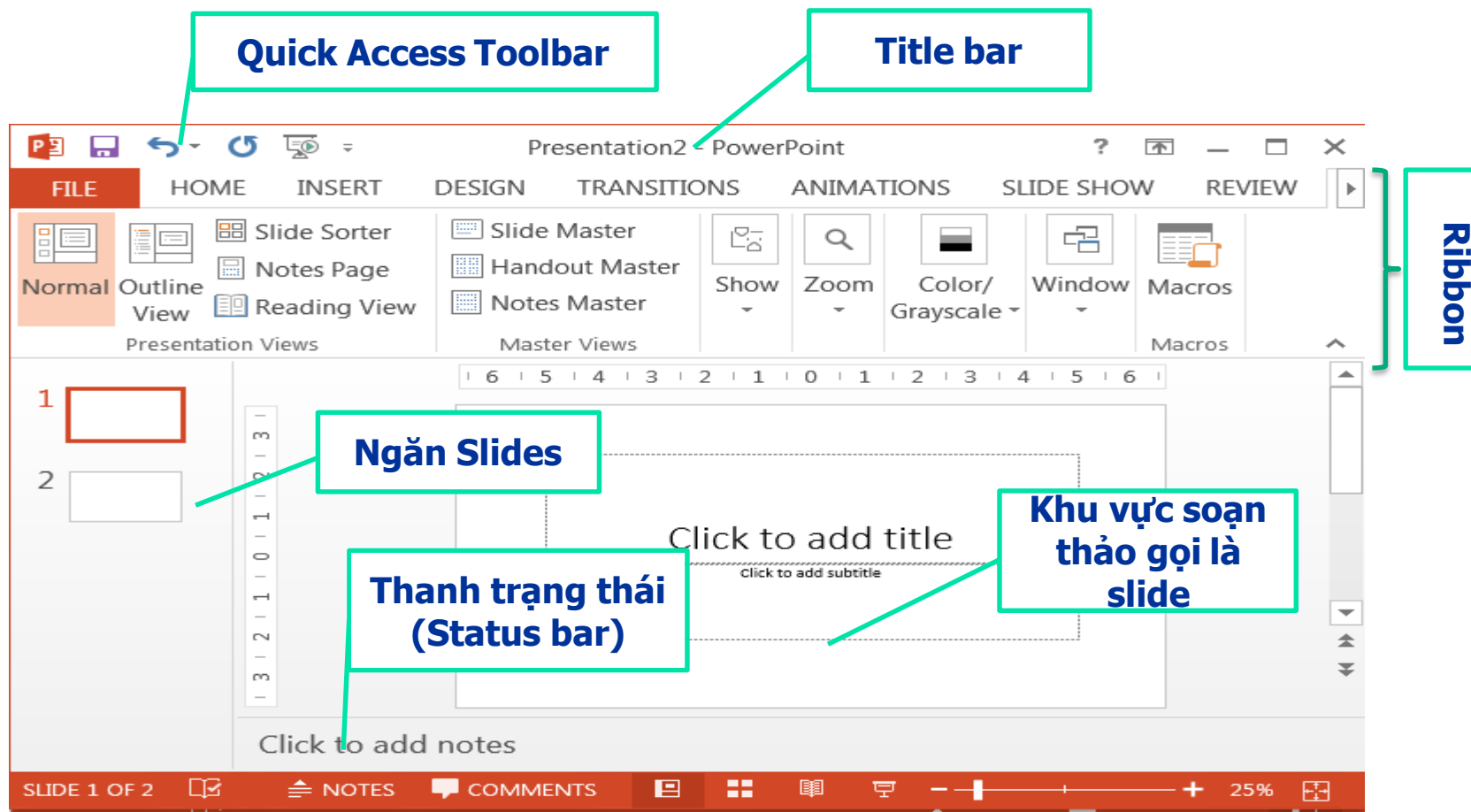
1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- **Khởi động PowerPoint 2013**
 - **C1:** Start\All Programs\Microsoft Office 2013\PowerPoint 2013
 - **C2:** Nháy đúp vào biểu tượng PowerPoint 2013 trên màn hình
 - **C3:** Nháy đúp vào tên tập tin (*.pptx)



1. Giới thiệu PowerPoint 2013

Tìm hiểu các thành phần trên cửa sổ chương trình





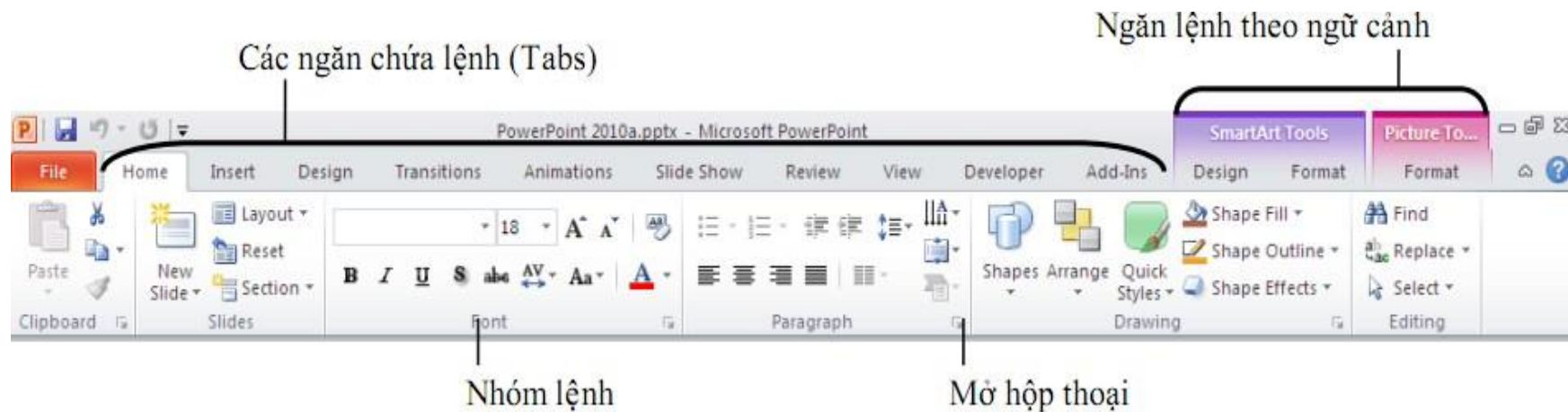
1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- **Thanh tiêu đề (Title bar):** Thể hiện tên của chương trình đang chạy là PowerPoint và tên của bài trình diễn hiện hành.
- **Thanh công cụ truy xuất nhanh (Quick Access Toolbar):** Chứa các lệnh tắt của các lệnh thông dụng nhất. Bạn có thể thêm/ bớt các lệnh theo nhu cầu sử dụng (thêm/ bớt lệnh File\Options =>Customize Quick Access Toolbar)
- **Ngăn Slides:** Hiển thị danh sách các slide đang có trong bài thuyết trình.
- **Khu vực soạn thảo bài thuyết trình:** Hiển thị slide hiện hành.
- **Thanh trạng thái (Status bar):** Báo cáo thông tin về bài trình diễn và cung cấp các nút lệnh thay đổi chế độ hiển thị và phóng to, thu nhỏ vùng soạn thảo.



1. Giới thiệu PowerPoint 2013

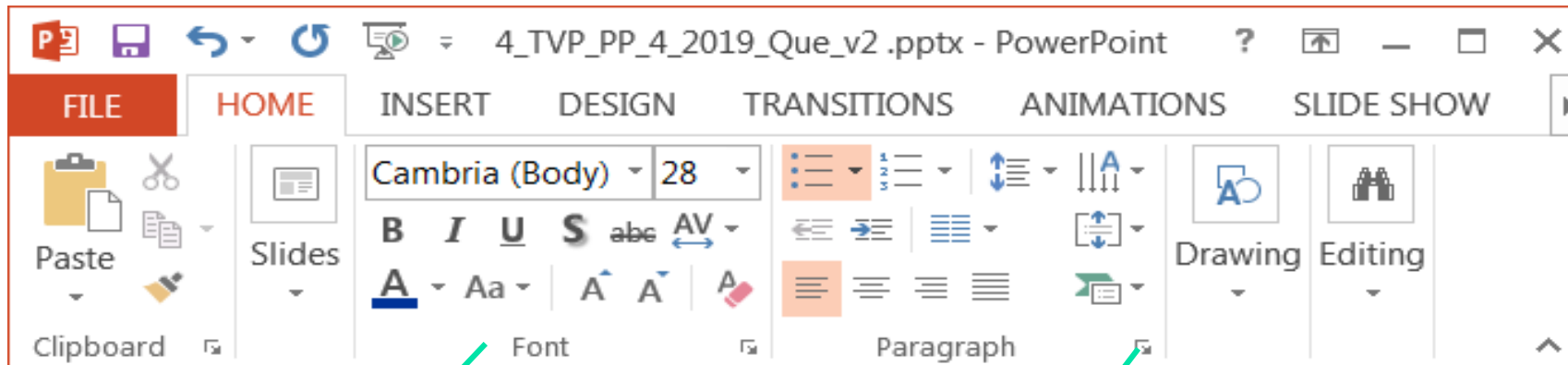
- Ribbon được tổ chức thành nhiều ngăn chứa lệnh (Tabs) theo chức năng. Trong mỗi ngăn lệnh lại được tổ chức thành nhiều nhóm lệnh nhỏ giúp người dùng dễ hiểu và dễ sử dụng.





1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- Home: chứa các nút lệnh định dạng thường xuyên nhất



Nhóm lệnh

Nút mở hộp thoại



1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- Insert: để chèn các đối tượng



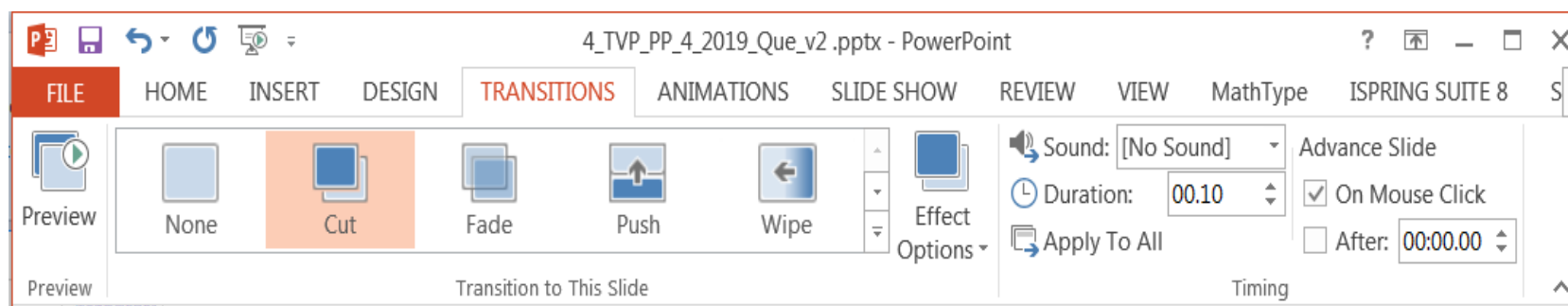
- Design: mẫu phong nền trang, kích cỡ và hướng trang



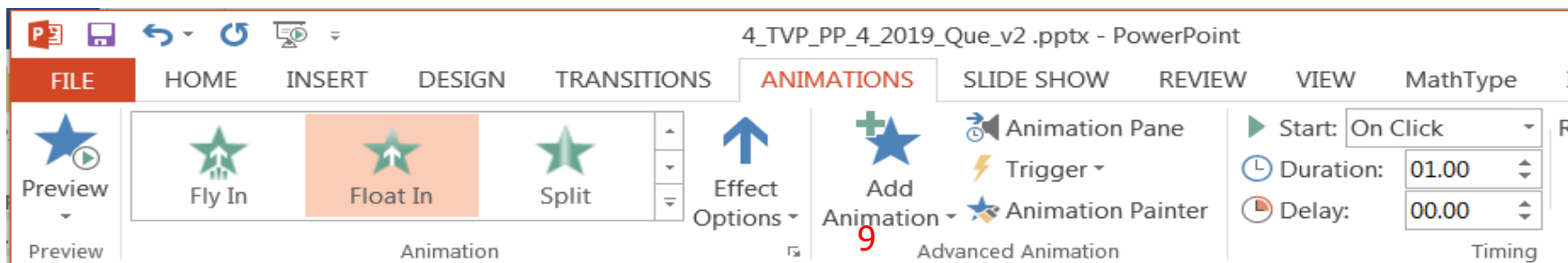


1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- Transitions: thiết lập hiệu ứng khi chuyển Slide



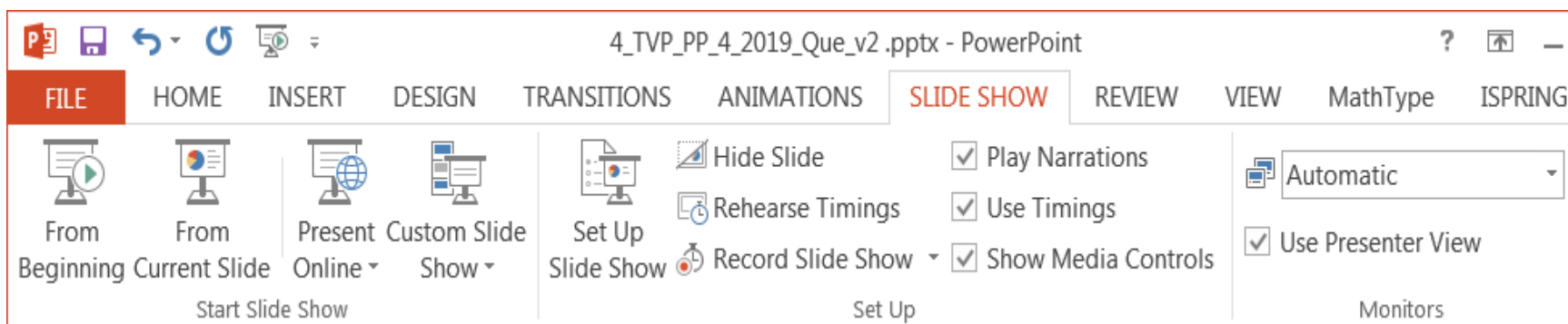
- Animations: tạo hiệu ứng cho các đối tượng



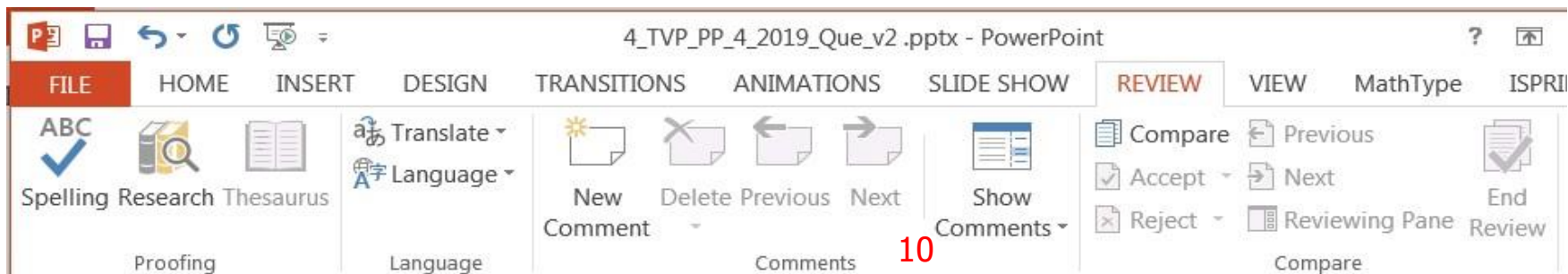


1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- Slide Show: thiết lập chế độ trình chiếu



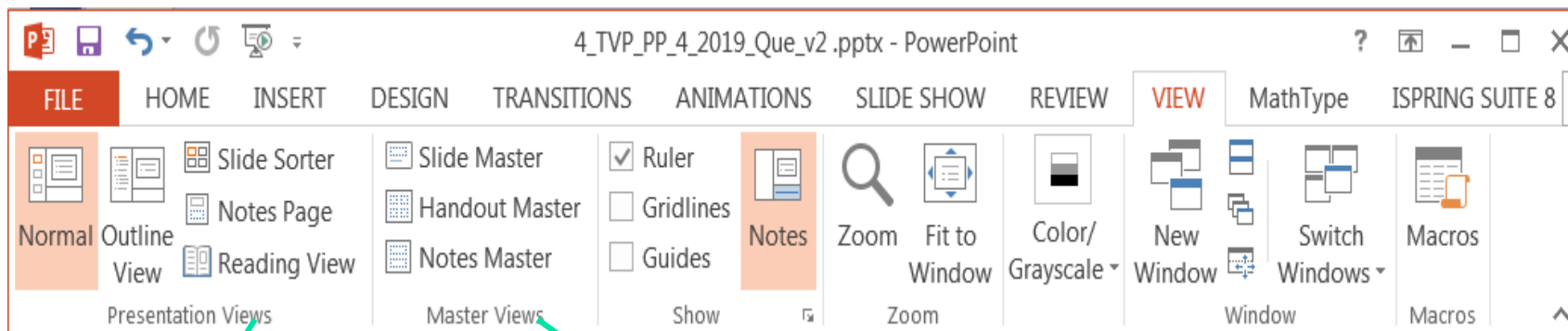
- Review: Kiểm tra và thêm chú thích





1. Giới thiệu PowerPoint 2013

- View: thay đổi các chế độ hiển thị



dùng trong
quá trình
soạn thảo

dùng trong quá
trình thiết kế
slide



2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

■ Các bước tạo bài trình chiếu:

1. Tạo file mới (File → new)
2. Chọn Template, Theme, Hoặc định dạng Slide Master và layout
3. Tạo các sections
4. Thêm các slide (new slide)
5. Nhập nội dung và định dạng
6. Chèn các đối tượng: hình ảnh, âm thanh, phim, chữ nghệ thuật và căn chỉnh
7. Tạo hiệu ứng cho các đối tượng trong slide
8. Tạo hiệu ứng khi di chuyển slide
9. Xuất ra các định dạng khác (pdf, video,..)



2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

- Tạo bài thuyết trình rỗng:
File/ New/ Blank presentation/ Create (Ctrl + N)
- Tạo bài thuyết trình từ mẫu có sẵn



- Tạo bài thuyết trình từ một bài có sẵn



2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

- Lưu bài thuyết trình lần đầu tiên

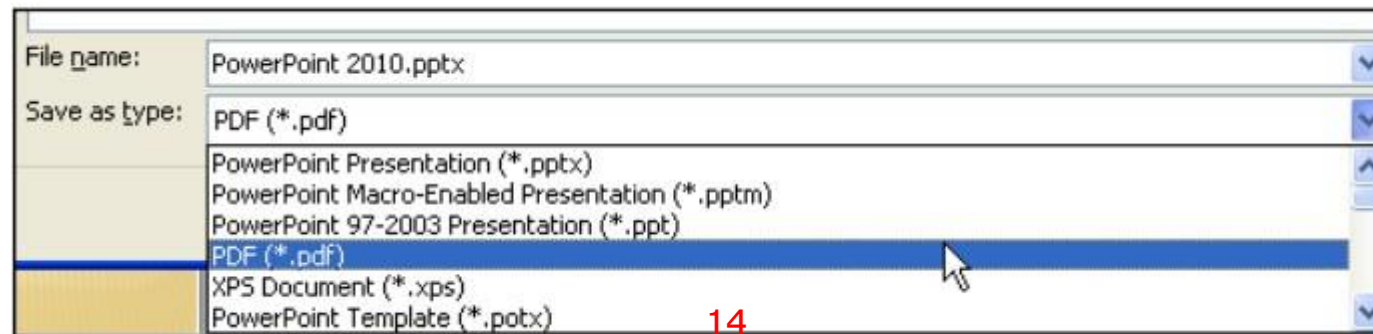
File/ Save As/nhập tên tập tin ở File Name/ Save

- Lưu bài thuyết trình các lần sau

File/ Save (Ctl + S)

- Lưu bài thuyết trình ở định dạng khác

File/ Save as/ tại Save As type chọn kiểu định dạng khác/ Save





2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

- Định dạng phong nền, kích cỡ và hướng cho slide:
 - ❖ Chọn **Design**/ chọn một mẫu phong cần thiết trong danh sách Themes
 - ❖ Chọn **Format Background**/ chọn kiểu nền
 - ❖ Chọn **Slide Size**/ chọn kích cỡ và hướng trang





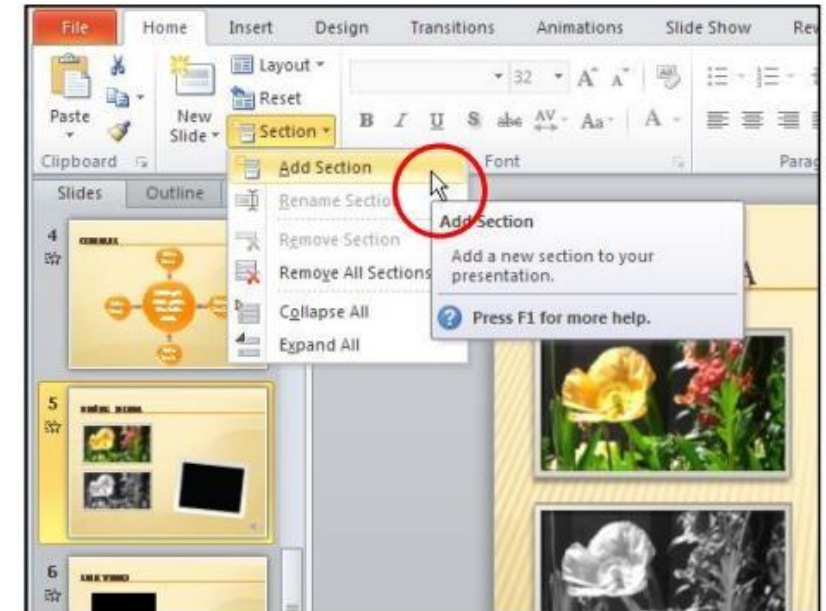
2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

- **Chỉnh sửa Slide Master (Slide chủ):**
 - ✓ Chọn **View\Slide Master**
 - ✓ Bấm chuột chọn các đối tượng cần chỉnh sửa, hoặc xóa, copy, di chuyển
 - Muốn có đối tượng ở trên tất cả các slide thì copy đối tượng vào Slide thứ 1 trong Slide Master
 - Muốn có đối tượng trên trang bìa thì copy vào Slide 2 trong Slide Master
 - ✓ Kết thúc chỉnh sửa chọn **Close Master View**



2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

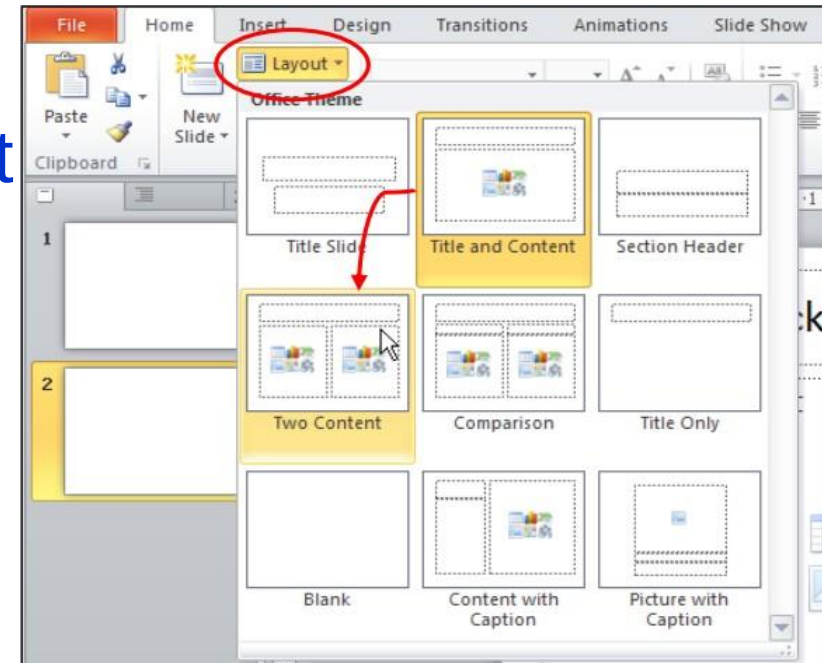
- Các thao tác với slide
 - Nhóm các slide vào các section
 - Ở chế độ Normal View, chọn slide muốn tách thành Section mới
 - Home/ Section/ Add Section
 - Đặt tên cho section





2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

- Thay đổi layout cho slide
 - Chọn slide cần thay đổi layout
 - Home/ tại nhóm Slides nhấn nút Layout
 - Chọn kiểu layout mới cho slide





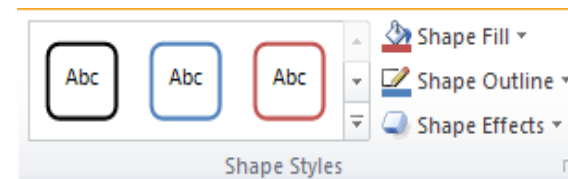
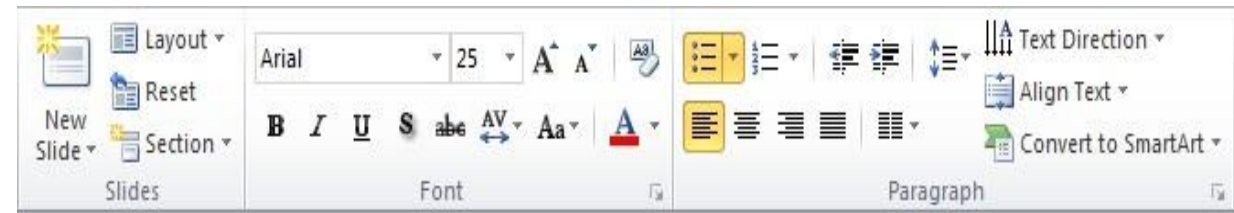
2. Tạo bài thuyết trình cơ bản

- Thay đổi vị trí các slide:
 - Chọn slide trong ngăn slide/ nhấn và giữ chuột rồi kéo thả đến vị trí mới
- Xóa slide:
 - Chọn slide trong ngăn slide/ nhấn phím delete
 - Hoặc nhấp chuột phải lên slide trong ngăn slide/ Delete Slide



3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

- Nhập dữ liệu text cho slide (giống như TextBox trong Word)
- Định dạng dữ liệu text (giống Word)
 - Định dạng Font chữ
 - Định dạng Paragraph
 - Thiết lập mẫu có sẵn cho TextBox





3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

- Chèn các đối tượng Table, Pictures, Screenshot, Shapes, SmartArt, (giống trong Word)



- Định dạng cho các đối tượng chèn: sử dụng thanh công cụ ngữ cảnh để định dạng (giống trong Word)



3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

■ Tạo album ảnh

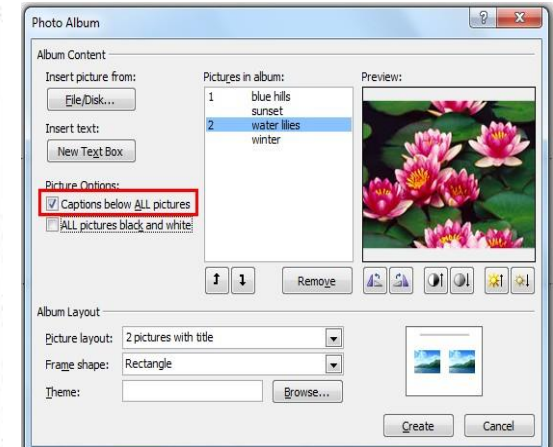
- **Insert/** tại nhóm **Images** chọn **Photo Album/ New Photo Album/** hộp Photo Album xuất hiện.
- Tại **Album Content**, Nhấn nút **File/ Disk...** để đưa hình vào album, hộp thoại **Insert New Pictures** xuất hiện. Bạn tìm đến thư mục chứa hình và chọn các hình cần đưa vào Album / **Insert**
- Để thêm chú thích cho ảnh, kích vào **Captions below ALL pictures**
- Để ảnh xuất hiện trên slide là màu đen, trắng, kích vào hộp chọn **ALL pictures black and white**



3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

■ Tạo album ảnh

- Để sắp xếp ảnh theo thứ tự yêu cầu: chọn ảnh cần di chuyển, nhấn mũi tên
- Để xoay ảnh, chỉnh sửa độ sáng, tối, biến đổi màu sắc: chọn ảnh cần thực hiện, nhấn một trong các nút
- Nhấn nút **Create** để tạo album





3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

- Chèn âm thanh
 - Chọn **Insert** -> **Audio**
 - Chọn file âm thanh cần chèn
 - Âm thanh sẽ được chèn vào Slide
 - Ví dụ: Kích vào biểu tượng cái loa để nghe bài hát





3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

■ Chèn Video

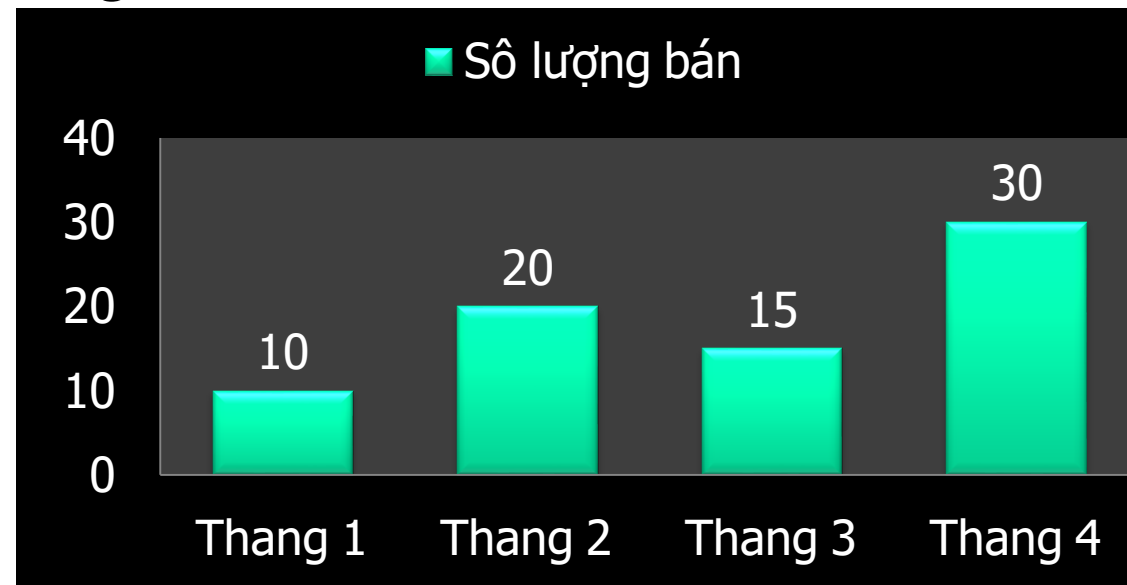
- Chọn **Insert** -> **Video**
- Chọn File Video cần chèn
- Sau khi Video được chèn vào slide thì phải di chuyển thay đổi kích thước, hoặc cắt cho phù hợp





3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

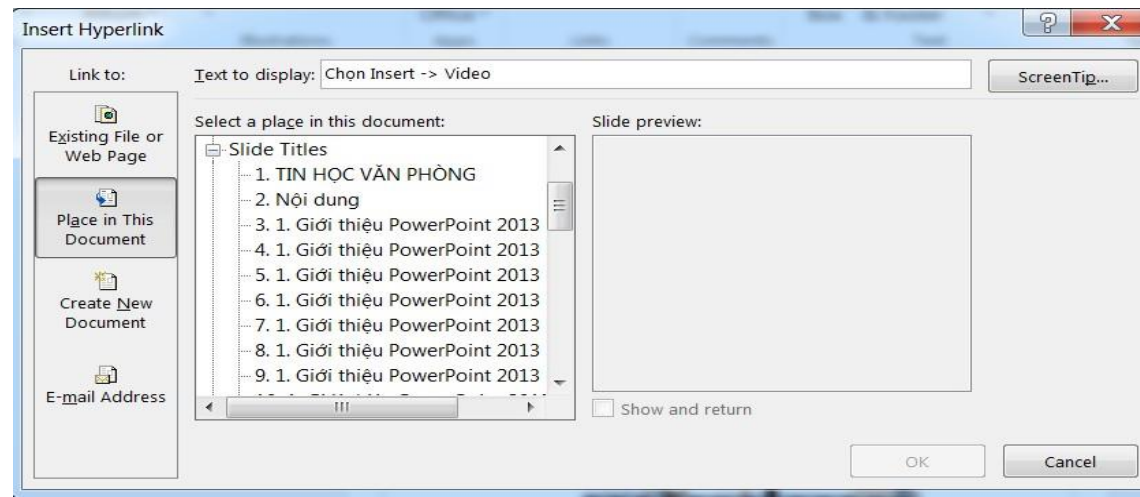
- Chèn đồ thị (Chart)
 - Chọn Insert -> Chart
 - Chọn loại đồ thị
 - Nhập dữ liệu cho Categories và Series
 - Đóng dữ liệu excel





3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình

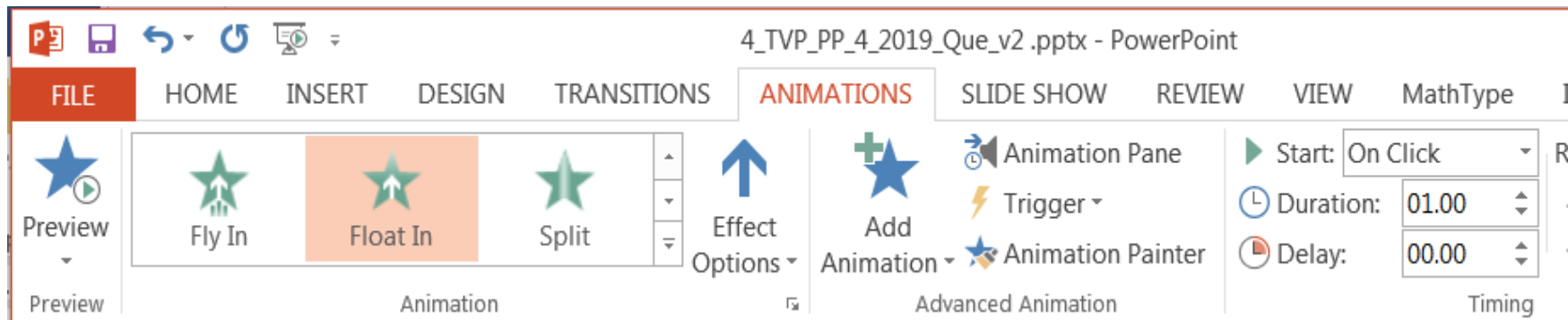
- Chèn liên kết giữa các slide
 - **B1:** Chọn đối tượng muốn gắn liên kết (Text, Picture, ...)
 - **B2:** Nháy chuột vào đối tượng / Chọn Insert / Chọn HyperLink / chọn Place in this Document / Chọn tên hoặc số Slide / OK





4. Tạo hiệu ứng cho các đối tượng

- **Tạo hiệu ứng cho đối tượng** (text, ảnh, hình vẽ...)
 - **B1:** Chọn đối tượng cần tạo hiệu ứng
 - **B2:** Chọn **Animations** → chọn hiệu ứng



Lưu ý: Một đối tượng có thể có nhiều hiệu ứng. Chọn Add Animation để thêm hiệu ứng cho đối tượng



4. Tạo hiệu ứng cho các đối tượng

4 nhóm hiệu ứng:

- **Entrance:** Hiệu ứng xuất hiện
- **Emphasis:** Hiệu ứng nhấn mạnh
- **Exit:** Hiệu ứng biến mất
- **Motion Path:** Hiệu ứng di chuyển

(Chọn More: để hiện thị thêm hiệu ứng)





4. Tạo hiệu ứng cho các đối tượng

■ Thiết lập cách thức xuất hiện hiệu ứng

■ **Start:** cách thức xuất hiện hiệu ứng

- **On click:** kích chuột hiệu ứng xuất hiện
- **With Previous:** xuất hiện cùng với sự hiệu ứng trước
- **After Previous:** Xuất hiện sau sự xuất hiện của hiệu ứng trước

■ **Duration:** Thời gian hiệu ứng

■ **Delay:** Thời gian trễ giữa hai hiệu ứng

Timing settings panel:

- Start: On Click (dropdown menu)
- Duration: Auto (spinner)
- Delay: 00.00 (spinner)

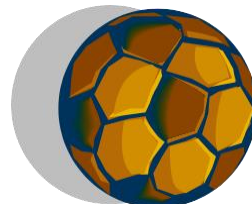
Timing



Ví dụ hiệu ứng



Ô tô: Đi thẳng
Đồng hồ: xoay tròn
Bóng: Chi chuyển
ngẫu nhiên





Trigger

- ❖ Trigger là một kỹ thuật được sử dụng để điều khiển hoạt động của các hiệu ứng.
- ❖ Đối tượng dùng để điều khiển các đối tượng khác gọi là Trigger
- ❖ Đối tượng bị điều khiển gọi là đối tượng bị tác động
- ❖ Ví dụ: Gọi các con vật vào

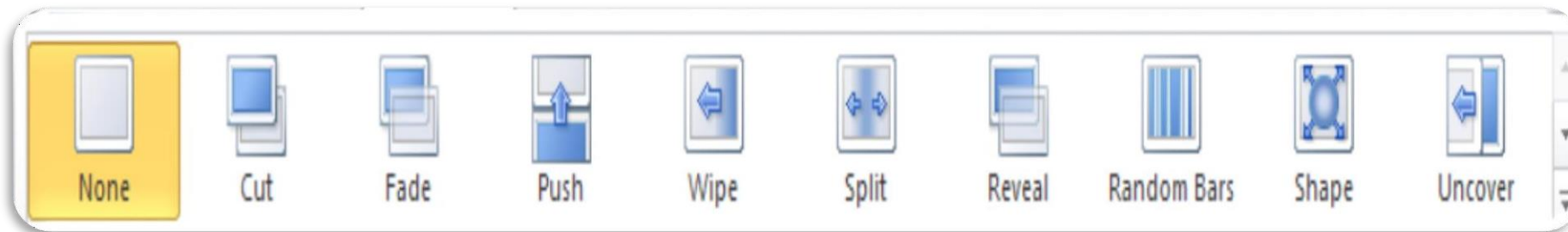
dog

cat

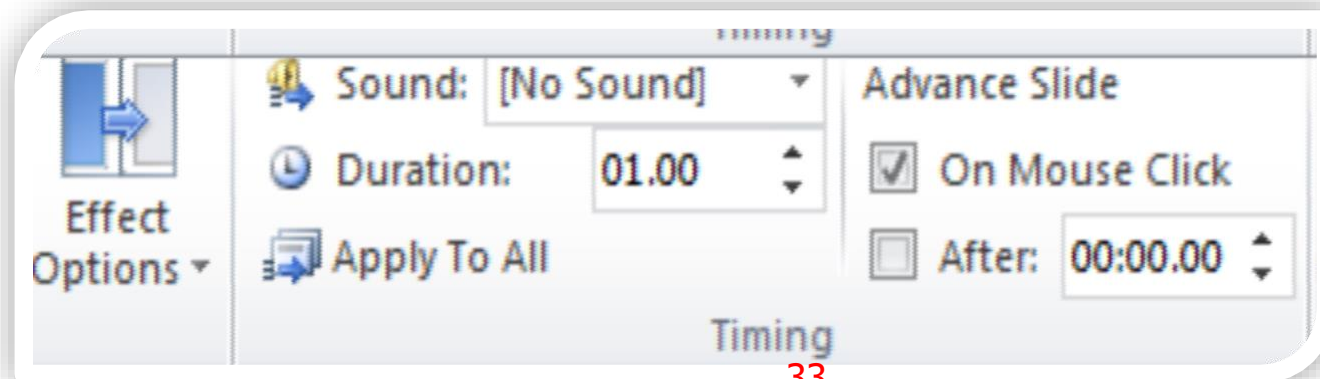


5. Hiệu ứng chuyển trang (Transitions)

Chọn hiệu ứng



Thiết lập cách thức chuyển trang





5. Thiết lập trình chiếu

- ❖ Từ Slide đầu tiên (F5)
- ❖ Từ Slide hiện hành (Shift F5)
- ❖ Trình chiếu chỉ một số Slide
- ❖ Các tùy chọn trình chiếu khác

